

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUẢNG NAM**
Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày 17/01/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Phùng Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đình Hoàng.

2. Ông Nguyễn Đăng Thám.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ngọc Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Trình – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2024/TLST-HS ngày 27/12/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 06/01/2025 đối với bị cáo sau đây:

Châu Văn T, sinh năm: 1999, tại: Thăng Bình, Quảng Nam.

Trú tại: Tổ 3, thôn Châu Khê, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam.

Con ông: Châu Văn T1, sinh năm: 1973; Con bà: Mai Thị T2, sinh năm: 1974; Vợ: Nguyễn Thị T3 (đã ly hôn), bị cáo có 01 con, sinh năm 2019.

Tiền án: không;

Tiền sự: - Ngày 23/8/2022, bị Công an huyện T xử phạt hành chính số tiền 5.000.000 đồng về hành vi: “Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác”.

- Ngày 17/8/2022, bị Công an huyện T xử phạt hành chính số tiền 6.500.000 đồng về hành vi: “Gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”.

- Ngày 05/01/2023, bị UBND xã B, huyện T áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại xã, phường, thị trấn; đến ngày 05/7/2023, Tuần chấp hành xong.

Nhân thân:

- Ngày 06/9/2016, Công an phường Đ, thị xã Đ xử phạt hành chính số tiền 375.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”.

- Ngày 21/9/2018, Công an huyện T xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”.

Bị bắt tạm giam từ ngày 09/10/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Trần Đăng T4, sinh năm: 1989.

Trú tại: Tổ 1, thôn Phước An, xã B1, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Trung H, sinh năm: 1987.

Trú tại: Khu phố 6, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

2. Võ Văn V, sinh năm: 1988

Trú tại: Tổ 4, thôn Châu Khê, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

3. Châu Quang L, sinh năm: 1989

Trú tại: Tổ 1, thôn Tây Giang, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

4. Trần Thành L1, sinh năm: 1992

Trú tại: Tổ 1, thôn Hưng Mỹ, xã B2, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- Người làm chứng:

Hoàng Văn T5, sinh năm: 1988

Trú tại: Tổ 1, thôn Tây Giang, xã B, huyện T.

(Bị hại ông T4; những người liên quan: ông H, ông V, ông L, ông L1 đều vắng mặt; người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 28/5/2024, bị cáo Châu Văn T cùng với ông Trần Thành L1 đến quán Bờ Đê thuộc: Thôn Phước An, xã B1, huyện T của ông Trần Đăng T4 để uống bia, rượu. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, bị cáo T thấy ông Nguyễn Trung H – Trưởng Công an xã B đang ngồi nhậu với ông Châu Quang L, ông Hoàng Văn T5 và ông Võ Văn V tại một bàn khác nên bị cáo T đi lại gây gổ với ông H nhưng được ông T5 can ngăn sau đó ông L1 điều khiển xe mô tô BKS 77L2-136.40 (xe này của ông L1) chở bị cáo T về.

Khi ông L1 chở bị cáo T về tới cầu Bà Huê thì dừng xe lại để đi vệ sinh. Lúc này, bị cáo T nói mượn xe mô tô của ông L1 quay lại quán Bờ Đê lấy đồ để quên thì ông L1 đồng ý. Khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, bị cáo T một mình điều khiển xe mô tô BKS 77L2-136.40 quay trở lại quán Bờ Đê. Bị cáo T điều khiển xe mô tô qua cổng quán khoảng 02 mét, rẽ phải khoảng 4,5 mét rồi tông vào chiếc bàn ông H đang ngồi làm mặt bàn dịch chuyển nên 03 (ba) cái ly thủy tinh trên bàn rơi xuống nền gạch bị vỡ. Tiếp đó, bị cáo T cầm 01 vật nhọn có lưỡi bằng kim loại (có hình dạng giống cái kéo) xông vào tấn công, truy đuổi ông H nên ông H và ông T5 bỏ chạy ra khu vực đồng ruộng gần quán trốn. Bị cáo T đuổi theo nhưng không kịp nên quay lại quán xô xát với ông L và ông V làm hư hỏng 04 (bốn) ghế nhựa và 01 (một) mặt bàn đá gạch men của ông Trần Đăng T4. Sau đó, bị cáo T để xe mô tô BKS 77L2-136.40 lại hiện trường rồi đi về.

Tại Bản kết luận định giá số: 59/KL-HĐĐG ngày 23/8/2024 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng Hình sự huyện T kết luận: 01 (một) mặt bàn đá gạch men kích thước (1,2m x 0,6 m x 0,01m) có giá 259.200 đồng, 04 (bốn) cái ghế nhựa có chiều rộng 50cm có giá 320.000 đồng, 03 (ba) cái ly bằng thủy tinh, có đường kính đế ly 06cm có giá 10.800 đồng.

Quá trình điều tra xác định, vào ngày 23/8/2022, Châu Văn T bị Công an huyện T xử phạt hành chính số tiền 5.000.000 đồng về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác”, Công an huyện T đã tổng đạt hợp lệ cho Tuấn vào ngày 06/9/2022 nhưng đến nay bị cáo T chưa nộp phạt.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKSTB-HS ngày 27/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Châu Văn T về tội: “Hủy hoại tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa bị cáo Châu Văn T không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cho rằng lúc đó bị cáo mượn xe mô tô của anh L quay lại quán để lấy mũ bỏ quên. Do xe bị cướp ga nên tông vào bàn của các anh H đang ngồi nhậu. Bị cáo lúc đó có cầm chiếc đĩa chứ không có cầm kéo và bị cáo không cố ý. Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo rất hối hận với việc làm của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo sớm trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T trong phần luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Sau khi phạm tội bị cáo không nhận lỗi và không thực sự ăn năn hối cải, khai báo quanh co chối tội, không trung thực. Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hậu quả gây ra không lớn. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Châu Văn T phạm tội: “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 178 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Châu Văn T từ 09 đến 12 tháng tù.

* Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện T thu giữ các vật chứng sau: 01 (một) mặt bàn bằng đá gạch men kích thước (1,2m x 0,6 m x 0,01m) bị bể; 04 (bốn) cái ghế nhựa có chiều rộng 50cm bị gãy; 03 (ba) cái ly bằng thủy tinh (có đường kính đế ly 06cm, đường kính miệng ly 07cm, chiều cao ly 09cm, độ dày 02mm) bị bể. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên thu tiêu hủy, hiện các vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thăng Bình.

Đối với 01 (một) xe mô tô BKS 77L2-136.40. Bị cáo mượn của anh L nhưng anh L không biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại xe mô tô BKS 77L2-136.40 cho chủ sở hữu là ông Trần Thành L1.

* Về dân sự: Ông Trần Đăng T4 không yêu cầu bồi thường đối với tất cả tài sản bị thiệt hại vào ngày 28/5/2024 tại quán nhậu Bờ Đê.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều đúng quy định pháp luật.

[2] Các căn cứ xem xét, đánh giá về tội danh và khung hình phạt:

- Bị cáo Châu Văn T không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cho rằng lúc đó bị cáo mượn xe mô tô của anh L quay lại quán để lấy mũ bỏ quên. Do xe

bị cướp ga nên tông vào bàn của các anh H đang ngồi nhậu. Bị cáo không cố ý và bị cáo không thống nhất với cáo trạng là bị cáo cầm theo kéo mà lúc đó bị cáo cầm theo chiếc dũa.

- Căn cứ bản kết luận định giá số: 59/KL-HĐĐG ngày 23/8/2024 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng Hình sự huyện T kết luận: 01 (một) mặt bàn đá gạch men giá trị thiệt hại 259.200 đồng, 04 (bốn) cái ghế nhựa giá trị thiệt hại 320.000 đồng, 03 (ba) cái ly bằng thủy tinh giá trị thiệt hại 10.800 đồng.

- Căn cứ vào lời khai của bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng cùng các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án là đúng trình tự thủ tục tố tụng và hợp pháp.

Hội đồng xét xử không chấp nhận lời khai của bị cáo, bởi lẽ: Sau khi uống bia rượu và trước khi ra về bị cáo cũng đã có lời lẽ hiềm khích với anh H. Sau đó bị cáo điều khiển xe mô tô quay trở lại quán và tông vào bàn anh H và các bạn của mình đang ngồi nhậu. Khoảng cách từ cổng vào bàn các anh H ngồi là rất xa. Nếu muốn vào lấy lại chiếc mũ bị cáo dừng xe bên ngoài và đi bộ vào. Ngoài ra, sau khi tông vào chiếc bàn, bị cáo có dùng hung khí để đuổi đánh các anh H và Triều nên anh H và anh Triều bỏ chạy ra khu vực đồng ruộng gần quán trốn. Bị cáo tiếp tục đuổi theo nhưng không kịp nên quay lại quán lại xô xát với các anh Lực và anh Vũ làm hư hỏng 04 (bốn) ghế nhựa và 01 (một) mặt bàn đá gạch men của ông T4. Tại phiên tòa bị cáo cho rằng khi vào quán bị cáo đã 02 lần giảm ga xe thì không có cơ sở để khai xe bị cướp ga. Lời khai của anh L cũng xác định xe không bị lỗi về và thắng xe. Bị cáo thừa nhận ngày 23/8/2022, đã bị Công an huyện T xử phạt hành chính số tiền 5.000.000 đồng về hành vi: “Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác”. Công an huyện T đã tổng đạt hợp lệ cho bị cáo vào ngày 06/9/2022, bị cáo đã nhận nhưng đến nay bị cáo chưa nộp phạt cho các quyết định.

Từ các căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo Châu Văn T trước đây đã có một tiền sự về hành vi : “Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác”. Công an huyện T đã tổng đạt hợp lệ quyết định xử phạt hành chính cho bị cáo T vào ngày 06/9/2022, bị cáo T chưa chấp hành nộp phạt. Vào khoảng 19 giờ 50 phút ngày 28/5/2024, tại quán nhậu Bờ Đê của ông Trần Đăng T4, thuộc: Thôn Phước An, xã B1, huyện T, bị cáo Châu Văn T điều khiển xe mô tô BKS 77L2-136.40 cố ý tông vào bàn ông Nguyễn Trung H đang ngồi nhậu làm 03 cái ly thủy tinh trên bàn rơi xuống đất bị bể gây thiệt hại số tiền 10.800đ (mười ngàn tám trăm đồng) của ông T4.

Đối chiếu với các quy định pháp luật nhân thân và hậu quả do bị cáo gây, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Châu Văn T đã có đủ yếu tố cấu thành tội: "Hủy hoại tài sản". Hội đồng xét xử thống nhất với Viện kiểm sát nhân dân huyện T xét xử bị cáo Châu Văn T tại điểm a khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do coi thường pháp luật, coi thường tài sản của người khác,

do có hiềm khích trước đó với anh H là Trưởng Công an xã B, bị cáo lợi dụng men rượu đã gây chuyện với anh H. Sau khi được khuyên can ra về. Bị cáo mượn xe quay lại dùng xe mô tô tông thẳng vào bàn nhậu của anh H cùng các bạn mình đang ngồi. Gây thiệt hại cho ông T4 số tiền 10.800 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm minh bằng với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

- Xét nhân thân của bị cáo Châu Văn T xuất thân là nhân dân lao động, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nhất định. Sau khi phạm tội bị cáo không thừa nhận hành vi, khai báo không trung thực, chưa thực sự hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội nhưng hậu quả gây ra không lớn. Bị hại phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tình tiết tăng nặng: Không có. Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

- Hành vi của bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội tuy không lớn nhưng bản thân bị cáo đã có nhiều tiền sự. Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt về hành vi đánh nhau. Do vậy, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ông Trần Đăng T4 không yêu cầu bồi thường đối với tất cả tài sản bị thiệt hại vào ngày 28/5/2024 tại quán nhậu Bờ Đê nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Vật chứng vụ án: Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tuyên tiêu hủy: 01 (một) mặt bàn bằng đá gạch men kích thước (1,2m x 0,6 m x 0,01m) bị bể; 04 (bốn) cái ghế nhựa có chiều rộng 50cm bị gãy; 03 (ba) cái ly bằng thủy tinh (có đường kính đế ly 06cm, đường kính miệng ly 07cm, chiều cao ly 09cm, độ dày 02mm) bị bể. Hiện các vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thăng Bình.

- Đối với 01 (một) xe mô tô BKS 77L2-136.40. Bị cáo mượn của anh L nhưng anh L không biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại xe mô tô BKS 77L2-136.40 cho chủ sở hữu là ông Trần Thành L1 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

[7] Bị cáo, bị hại, người liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Châu Văn T phạm tội: "Hủy hoại tài sản".

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 178; Các điểm h, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo: Châu Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày bị bắt ngày 09/10/2024.

* Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên thu tiêu hủy 01 (một) mặt bàn bằng đá gạch men kích thước (1,2m x 0,6 m x 0,01m) bị bể; 04 (bốn) cái ghế nhựa có chiều rộng 50cm bị gãy; 03 (ba) cái ly bằng thủy tinh (có đường kính đế ly 06cm, đường kính miệng ly 07cm, chiều cao ly 09cm, độ dày 02mm) bị bể.

Hiện các vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thăng Bình.

* Về án phí: Áp dụng các Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để xin Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS;.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký tên và đóng dấu)

Đặng Phùng Thành